

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỐNG THAM Ô, LÃNG PHÍ

■ T.S VŨ ĐĂNG HIẾN

Ngay từ ngày đầu khi xây dựng chính quyền cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến vấn đề chống tham ô. Sau khi miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi nhiều thư tới Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng, Người phê phán lỗi lầm mà những cán bộ chính quyền đã mắc phải như cậy thế, hủ hoá, tư túi, tư túng, óc bè phái, óc hẹp hòi. Người đã chỉ ra nguyên nhân và tác hại của bệnh tham ô và cảnh cáo ai vi phạm những lỗi lầm này, thì phải hết sức sửa chữa; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung. Theo Hồ Chí Minh, tham ô là phạm trù dùng để chỉ những hành vi xấu xa của con người. Người cho rằng: “Đứng về phía cán bộ mà nói, tham ô là: ăn cắp của công, đục khoét của nhân dân. Đứng về phía nhân dân mà nói, tham ô là: ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”(1). Về bản chất tham ô chính là lợi dụng quyền hành và sơ hở để lấy cắp của công làm của riêng. Những người có hành động tham ô thường là những người háms lợi, ích kỷ, hẹp hòi, chỉ biết mình mà không biết người, không biết tập thể. Tham ô được biểu hiện rất đa dạng như: trộm cắp của công, đục khoét, ích kỷ, hẹp hòi, thiếu trung thực. Tham ô được diễn ra dưới nhiều hình thức, mức độ khác nhau. Hồ Chí Minh cho rằng tham ô vốn là căn bệnh của xã hội thực dân phong kiến để lại, tuy chúng ta đã lật đổ được chính quyền cũ song những “nọc xấu” của nó vẫn bám theo quá trình chúng ta tiến hành xây dựng chế độ mới. Tham ô diễn ra cả trong cán bộ và trong nhân dân. Những người tham ô có chức, có quyền thì lợi dụng chức tước, quyền hành để bòn rút của cải của tập thể, của nhân dân làm của riêng. Đó là những người dối trên,

lừa dối, lợi dụng những sơ hở của tổ chức, luật pháp, chính sách để thu lợi bất chính cho cá nhân. Đối với những người tham ô không có chức, có quyền thì hành vi của họ là ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế, những người này thường lợi dụng sơ hở trong quản lý để ăn cắp tài sản chung cho riêng mình. Hoặc, trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán thì không chấp hành pháp luật nhà nước, lẩn trốn nhà chức trách, buôn nhiều thì bảo ít, cậy cục của này của khác để được dung túng, bao che cho các hành vi của họ, làm thất thoát tài sản của nhà nước, của nhân dân. Tất cả những người tham ô dù ở cương vị, lĩnh vực hoạt động nào đều có chung một điểm đó là ích kỷ và thiếu trung thực.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng tham ô và lãng phí là những căn bệnh rất nguy hiểm, đều là “kẻ thù của nhân dân”(2), nó không mang gươm, mang súng mà nó nằm ngay trong các tổ chức của ta. Người coi tham ô là thứ “giặc ở trong lòng”. “Giặc bên ngoài” không đáng sợ bằng “giặc bên trong” vì nó phá hoại từ bên trong phá ra, nó làm hỏng công việc của ta, làm chậm trễ công cuộc kháng chiến và kiến quốc, làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí vượt khó khăn của cán bộ, phá hoại đạo đức cách mạng, phá tan sự liên kết thống nhất tổ chức, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân. Nếu không sớm được ngăn chặn thì tham ô sẽ từ hiện tượng phát triển thành cái phổ biến, thành quốc nạn đe dọa đến sự tồn tại của chế độ mới mà nhân dân ta đang xây dựng. Vì tính chất nguy hiểm của nạn tham ô nên Hồ Chí Minh coi những người tham ô là những con sâu, con mọt, nó giống như tội của những kẻ làm “Việt gian, mật thám”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng một trong

những nguyên nhân trực tiếp của tham ô là bệnh quan liêu, biểu hiện ở chỗ cá nhân và cơ quan lãnh đạo, cơ quan quản lý từ cấp trên đến cấp dưới không sát sao công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng, không bám sát các vấn đề, không kiểm tra đến nơi đến chốn. Do mắc bệnh quan liêu thành thử “có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững. Kết quả là những người xấu, những cán bộ kém tha hồ mà tham ô”(3). Vì vậy, muốn trừ tham ô thì phải trừ được bệnh quan liêu. Chủ nghĩa cá nhân là tư tưởng ích kỷ, hẹp hòi, chỉ nghĩ đến mình mà không nghĩ đến người khác, chỉ chăm lo lợi ích riêng mà không chăm lo cho lợi ích chung. Hồ Chí Minh cho rằng chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, tham ô, nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích giai cấp, nhân dân. Do vậy đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cũng chính là chống tham ô.

Theo Hồ Chí Minh vấn đề cơ bản trong đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, trừ khử nạn tham ô chính là phải ra sức tu dưỡng và nâng cao đạo đức cách mạng bởi theo Người những người “có đạo đức cách mạng thì gặp khó khăn cũng không lùi bước; vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngần ngại hy sinh tất cả những lợi ích của cá nhân mình, không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không công thần, không quan liêu”(4).

Có thể nói, trong suốt 24 năm giữ trọng trách cao nhất trong cơ quan Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tấm gương sáng ngời về tu dưỡng đạo đức cách mạng, là con người hình mẫu: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Trong suốt những năm tháng chỉ đạo sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc, Hồ Chí Minh luôn có thái độ đúng đắn đối với những cán bộ mắc tội tham ô. Người luôn đề cao vấn đề tự rèn luyện,

khuyến họ tự sửa chữa khuyết điểm, tu dưỡng đạo đức để trở thành người có ích cho xã hội. Với những người tham ô nghiêm trọng, Người luôn xem xét công tâm, luôn đặt lợi ích của dân tộc, của nhân dân lên trên hết để xem xét và quyết định đúng đắn các trường hợp vi phạm pháp luật, chỉ đạo các cơ quan pháp luật xét xử đúng tội, đúng người.

Theo Hồ Chí Minh, tham ô là hiện tượng xã hội nảy sinh từ rất sớm, nó xuất hiện trong chế độ ta ngay khi Đảng mới cầm quyền, Người coi tham ô là một trong những “căn bệnh” nguy hiểm gây ra bao tác hại khôn lường nếu không sớm phát hiện và phòng trừ. Hồ Chí Minh cho rằng đấu tranh chống tham ô là một nhiệm vụ cần kíp, quan trọng không kém đánh giặc ngoài mặt trận, bởi cuộc đấu tranh phải tẩy trừ “căn bệnh” đã tồn tại hàng ngàn năm dưới chế độ xã hội cũ và nó tái hiện rất nhanh sau khi cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công. Tham ô cũng là những tư tưởng và hành động háms lợi, vị kỷ, tư tui tồn tại ngay trong nhiều cơ quan Đảng và Nhà nước, trong nhiều người. Đó là một loại “giặc bên trong” vô ảnh, vô hình trong xã hội ta.

Để cuộc đấu tranh chống tham ô đi đến kết quả tốt, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng phải chống từ bên trong, phải tiết trừ tận gốc những tư tưởng và hành động tham ô. Bên cạnh biện pháp tự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi người, Hồ Chí Minh còn cho rằng phải phát huy sức mạnh của mọi lực lượng trong toàn xã hội, trong đó cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình, kịp thời phát hiện và đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện tham ô. Tham ô nảy sinh từ những kẻ hở của chủ trương, chính sách, pháp luật, vì vậy theo Người cuộc đấu tranh chống tham ô phải gắn liền với hoàn thiện chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Đấu tranh loại trừ “căn bệnh tham ô” phải được tiến hành thường xuyên, lâu dài chứ không phải chỉ là chủ trương, biện pháp nhất thời. Hồ Chí Minh cho rằng trong đấu tranh chống tham ô cần phải kết hợp chặt chẽ hai loại thuốc

(Xem tiếp trang 15)

cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, công tác bán nhà công tăng gấp nhiều lần so với năm trước; tiến độ sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp được đẩy mạnh. Công tác thiết kế quy hoạch được đẩy mạnh, đến năm 2004 đã thực hiện phủ kín quy hoạch chi tiết cho các quận, thị xã và thị trấn các huyện trong toàn Thành phố; chất lượng đồ án quy hoạch được nâng lên đáng kể, hầu hết các đồ án được duyệt trong năm đều có điều lệ và phương án kiến trúc theo quy định; công tác bồi dưỡng nghiệp vụ và phổ biến chính sách cho cán bộ quản lý chuyên môn ở địa phương được đặc biệt quan tâm, đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý xây dựng, quản lý đô thị và an toàn phòng chống cháy nổ cho hàng trăm cán bộ cơ sở.

- Việc gắn kết giữa các bộ phận quản lý nhà nước trong Sở, giữa quản lý nhà nước với các doanh nghiệp và với các ngành, địa phương trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ Thành phố giao ngày một chặt chẽ hơn.

- Tình hình thực hiện phân cấp cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đô thị theo Nghị định số 60/CP và lập hồ sơ bán nhà thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định số 61/CP, cấp phép xây dựng bước đầu có hiệu quả rõ rệt.

- Các doanh nghiệp trong Ngành được củng cố thường xuyên về công tác cán bộ, bổ sung hoàn thiện các cơ chế quản lý, đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị và công nghệ quản lý, đa dạng ngành nghề kinh doanh. Vì vậy, năng lực hoạt động của các doanh nghiệp được nâng lên rõ rệt: sản lượng, quy mô tăng đáng kể. Từ năm 2000 sản lượng các doanh nghiệp chỉ đạt từ vài tỷ đến dưới 20 tỷ đồng, đến nay hầu hết các doanh nghiệp có sản lượng trên 20 tỷ, một vài doanh nghiệp có sản lượng trên 100 tỷ đồng. Các doanh nghiệp đã đủ sức tham gia thực hiện các công trình có kỹ thuật cao và có quy mô lớn hàng vài chục tỷ đồng, làm chủ đầu tư nhiều dự án phát triển đô thị lớn và là đối tác liên doanh nhiều dự án quan trọng của Thành phố. ■

Tư tưởng Hồ Chí Minh...

(Tiếp theo trang 3)

"phòng và chống", xét về lâu dài, Người cho rằng "phòng bệnh" vẫn là hơn cả. Đã 36 năm trôi qua kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, nhưng những tư tưởng chống tham ô của Người vẫn còn có ý nghĩa thực tiễn lớn lao trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta hiện nay. ■

Chú thích:

- (1) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 6, NXB CTQG, Hà Nội 2000, Tr.488
- (2) Sđđ, Tập 6, Tr.490
- (3) Sđđ, Tr.490
- (4) Sđđ, Tập 6, Tr.490
- (5) Sđđ, Tập 9, Tr.284

Công tác tổ chức nhà nước...

(Tiếp theo trang 10)

thủ tục hành chính ở Thành phố. Tạo ra một số cải cách đáng kể trong quản lý ngân sách, lập quy hoạch không gian cấp quận, quản lý môi trường và xã hội hoá dịch vụ công... Gần đây, Thành phố đang tích cực triển khai cơ chế "một cửa", đến cuối tháng 4 năm 2005 đã có 10 sở, cơ quan; 14/14 quận, huyện, thị xã; 150/218 xã, phường, thị trấn triển khai cơ chế "một cửa". Bên cạnh đơn đốc mở rộng diện triển khai cơ chế "một cửa", Thành phố đang chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu công việc này.

Được sự quan tâm lãnh đạo thường xuyên của Trung ương Đảng và Chính phủ, sự quan tâm, giúp đỡ có hiệu quả của các bộ, ban, ngành trung ương, sự hợp tác của các tỉnh, thành phố bạn, thành phố Hải Phòng nhất định xây dựng, củng cố tổ chức chính quyền ngày càng vững mạnh đáp ứng yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới: xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố Cảng hiện đại văn minh; hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá Thành phố trước năm 2020 như Nghị quyết số 32 của Bộ Chính trị đã xác định. ■